

PHỦ DƯƠNG XUÂN THỜI CHÚA NGUYỄN QUA ĐỐI CHIẾU TƯ LIỆU VÀ THỰC ĐỊA

Trần Đại Vinh*

I . Vài nét về làng Dương Xuân

Làng Dương Xuân vốn có tên ban đầu là Phi Thát, được thành lập vào nửa sau thế kỷ XV dưới đời vua Lê Thánh Tông. Các bậc tiền hiền khai canh của làng vốn là quan chức từng đóng góp vào việc bình định phương Nam, rồi được trao các chức trách trấn giữ châu Hóa, như Đô tổng binh Thiêm sự Lê quý công, Đô quản lãnh Nguyễn quý công, Lê quý công và Võ quý công. Về sau được dân tôn thờ là bốn thổ Thành hoàng, được hai làng thượng hạ chia nhau phụng thờ.

Địa bàn của làng rất rộng, kéo dài ở bờ nam Sông Hương từ giáp giới làng Nguyệt Biều đến địa giới ấp Trường Súng làng Phú Xuân (khu vực ga Huế), tiếp nối là ấp Khánh Lộc làng Dương Xuân (khu vực Trường Quốc Học và Bệnh viện Trung ương Huế), bỏ qua địa giới làng Thọ Lộc, lại là khu vực làng Dương Xuân (ấp Hồ Lâu, bên kia Đập Đá), bọc lên ấp Phủ Tú (bên kia sông Phủ Cam), kéo lên tận ấp Trâm Bái (địa bàn làng Tự Đức), xuống ấp Cự Sĩ (địa bàn làng Đồng Khánh) và đến tận chợ Bến Ngự.

Đầu năm 1637, chúa Nguyễn Phúc Lan dời phủ chúa từ Phước Yên về làng Kim Long. Chúa đã cho lấy đất ven sông của làng Dương Xuân lập nên ty thợ đúc (Chú Tượng ty). Cư dân thợ đúc từ khắp nơi về đây lập nên các ấp Kinh Nhơn, Bồn Bộ, lại chia thành các xóm Giang Dinh, Giang Tiền, Giang Tả... biệt lập với làng Dương Xuân.

Dưới thời chú Nguyễn Phúc Tần, khoảng năm 1680 phủ Dương Xuân được xây dựng trên một gò đồi của làng, nhìn ra đồng ruộng và bờ Sông Hương. Tại đồng ruộng ven sông, về sau xây phủ ập ượng, là nơi luyện tập voi và tượng quân.

Năm 1700, chúa Nguyễn Phúc Chu cho trùng tu phủ Dương Xuân. Quân lính đào đất, phát hiện một ấn đồng khắc 6 chữ triện “*Trấn Lỗ tướng quân chi ấn*”. Từ đó phủ Dương Xuân cũng có biệt danh là phủ Ấn.

Dưới đời chúa Nguyễn Phúc Hoạch (1738-1765), sau khi lên ngôi vương vào tháng Tư năm Giáp Tý (1744), chúa đã cho trùng tu phủ Dương Xuân, tô điểm lộng lẫy hơn, sử dụng làm cung điện Mùa Đông của chúa và hoàng thất để tránh lụt vào mùa mưa. Lại đổi tên phủ Tập Tượng thành điện Trường Lạc, hiên Duyệt Võ, sử dụng làm cung điện Mùa Hè.

Sau khi quân Trịnh chiếm Phú Xuân năm 1774 thì các công trình này, vốn không được chăm sóc đã tàn tạ và hoang phế.

Lê Quý Đôn năm 1776 đã đến đây, ghi nhận tình trạng này.

Trước đó, dưới đời chúa Nguyễn Phúc Thái (1687-1691), chúa đã cho dời dinh phủ từ Kim Long về Phú Xuân. Dân Phú Xuân phải rời làng lần thứ nhất.

* Thành phố Huế.

Một số chọn thành lập các ấp ở xa định phủ như ấp Phú Xuân ở ven sông Ô Lâu, cạnh làng Phước Tích, ấp Xuân Ổ ở vùng cát Phú Vang (nay thuộc xã Phú Xuân). Một số khác đi xa hơn ra Quảng Bình, Quảng Trị, hay phiêu dạt vào Nam lập ấp Phú Xuân (nay thuộc huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh). Một số lại được cấp đất của làng Dương Xuân ở bờ nam sông An Cựu lập nên hai ấp Trường Giang và Trường Cối.

Năm 1805, vua Gia Long cho tiến hành xây dựng kinh thành Phú Xuân, lấy đất của tám làng: Phú Xuân, An Hòa, An Vân, An Bửu, An Mỹ, Vạn Xuân, Thế Lại, Diên Phái. Trong đó làng Phú Xuân mất đất nhiều nhất. Cư dân Phú Xuân lại được triều đình cắt đất gò đồi của Dương Xuân, lập nên ấp Bình An, bao gồm khu vực từ chùa Từ Đàm kéo lên giáp đàn Nam Giao. Ngay cả khu vực rộng lớn của đàn Nam Giao cũng là đất làng Dương Xuân.

Năm 1835 (Minh Mạng thứ 16) làng Dương Xuân đã tách ra thành 2 đơn vị: làng Dương Xuân Thượng và làng Dương Xuân Hạ. Dần sau đó lập thành hai đình làng riêng.

Từ đầu đời vua Nguyễn, triều đình cũng lấy đất ven Sông Hương tại địa bàn ấp Khánh Lộc của làng Dương Xuân Hạ, lập nên doanh trại thủy quân. Cuối thế kỷ XIX doanh trại này được triệt giải để xây dựng nên Trường Quốc Học, Bệnh viện Huế và sau đó là Trường Đồng Khánh cũng như mở rộng khu phố Tây ở bờ nam Sông Hương. Ấp Khánh Lộc không còn, nay chỉ còn một tấm bia mốc giới trong khu vực Trường Đồng Khánh.

Cho đến đầu thế kỷ XX, làng Dương Xuân Thượng còn lại 4 ấp: Trâm Bái, Sơn Điền, Thuận Hòa, Xuân Giang. Làng Dương Xuân Hạ còn lại các ấp: Dương Hòa, Tiên Tinh, Đông Hưởng, Tây Hưởng, Phủ Tú, Hô Lâu. Sau năm 1945 cả 2 làng Dương Xuân Thượng, Hạ thuộc xã Thủy Xuân huyện Hương Thủy. Hiện nay là phường Thủy Xuân thuộc thành phố Huế.

II. Vị trí phủ Dương Xuân

Tác giả Việt Nam đầu tiên nhắc đến phủ Dương Xuân, chính là Lê Quý Đôn với những dòng giới thiệu trong *Phủ Biên tạp lục* viết năm 1776: “*Nam ngạn chi thượng lưu hữu Dương Xuân phủ, Cam phủ, hựu kỳ thượng Tập Tượng phủ, hựu doanh Trường Lạc điện, Duyệt Võ hiên*”.

Bản dịch của Viện Sử học dịch rằng: “*Ở thượng lưu về bờ nam có phủ Dương Xuân và phủ Cam. Ở trên nữa có phủ Tập Tượng, lại dựng điện Trường Lạc và hiên Duyệt Võ*” (Viện Sử học, *Phủ Biên tạp lục*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1977, trang 112).

Lại căn cứ theo *Đại Nam nhất thống chí*, cả bản viết đời Tự Đức và bản in đời Duy Tân đều viết hoàn toàn như nhau trong mục gò Dương Xuân:

“*Quốc sơ kiến thu ư thử. Hiễn Tôn Canh Thìn cửu niên trùng tu, Tả Thủy cơ quật địa đắc nhất đồng ấn, hữu văn viết: Trấn Lỗ tướng quân chi ấn, nhân danh viết Ấn phủ. Tự kinh binh loạn, kim thất kỳ xứ*”.

Bản dịch của Tu Trai Nguyễn Tạo, do Nha Văn hóa, Bộ Quốc gia Giáo dục Sài Gòn xuất bản, dịch xác đáng rằng: “*Lúc đầu bản triều khai quốc có dựng phủ ở gò Dương Xuân này. Đời vua Hiễn Tông (Nguyễn Phúc Chu), Canh Thìn thứ 9 (1700) trùng tu. Cơ Tả Thủy đào đất được một cái ấn đồng có khắc chữ:*

Trần Lỗ tướng quân chi ấn. Nhân đó đặt tên là Ấn phủ. Từ sau khi binh hỏa đến nay, chỗ ấy mất tích, không biết là ở chỗ nào”.

Đối với các người nước ngoài từng đến Huế hay nghiên cứu về Huế, thì phủ Dương Xuân đã được nhắc nhở, mô tả.

Trong BAVH số tháng 7-9, 1925, L. Cadière đã viết bài “Le quartier des Arènes: II. Souvenirs des Nguyen” (Khu vực Hồ Quyền: II. Di tích triều Nguyễn) (mà các dịch giả “*Những người bạn cố đô Huế*” tập XII, 1925 dịch là phường Trường Súng, Nxb Thuận Hóa, 2002, trang 208-272), có dẫn lại các lời mô tả của J. Koffler và Pierre Poivre.

L. Cadière viết: *Cha Koffler trong tập miêu tả Lịch sử xứ Nam Hà đã nói cho chúng ta biết rằng: “Ngoài nơi ở chính của hoàng gia (có nghĩa là cung điện lớn) còn có ba cung điện khác... Cái thứ hai dùng làm cung điện Mùa Đông được xây dựng ở bờ bên kia của sông cái”.*

Pierre Poivre thì mô tả: *“Cung điện thứ hai nhỏ hơn, được xây dựng trên một cái gò hơi xa sông một chút và chỉ có một cánh nhìn về phía nước. Chúa thường ngự ở đó vào mùa đông hay mùa mưa, mùa này kéo dài đến 4 tháng”.*

(Le second palais, qui est plus petit, est bâti sur une élévation un peu éloignée de la rivière et n’a qu’une aile qui regarde du côté de l’eau. Le Roy passe l’hiver ou la saison des pluies qui dure quatre mois).⁽¹⁾

Pierre Poivre được Võ vương Nguyễn Phúc Khoát tiếp tại phủ thứ hai này. Ông mô tả cảnh trạng lúc đó như sau:

“Chúa bước xuống một cái phòng nhỏ, xây để tiếp kiến ở cửa phủ... Chúa... cầm tay tôi và dẫn tôi đến một thềm cao ở ngoài cùng của cung điện, đối diện với một cái ao lớn... Trong khi tôi ở trên thềm cung điện với chúa, những người dân nghèo khổ đang cúi lạy ở phía bờ ao bên kia, rồi rống sức kêu gào: bất công! bất công!”

(Le Roy était descendu dans une petite salle bâtie pour les audiences à la porte du Palais... Le Roy... me prit par la main et me conduisit sur une terrasse élevé à l’extrémité du Palais, vis-à-vis un grand étang... Tandis que j’étais sur la terrasse du Palais avec le Roy, des pauvres misérables se sont prosternés de l’autre côté de l’étang... se sont mis à crier de toutes leurs forces: à l’injustice! à l’injustice!).⁽²⁾

Chúng ta lưu ý chi tiết mà L. Cadière đã ghi nhận rằng: Mười năm sau, Pierre Poivre đã có cơ hội thấy được phủ chúa này nhiều lần, vì vào lần thứ hai đến sống tại Huế, ông đã ở tại nhà của Tổng giám mục Lefebvre, cách phủ Dương Xuân một cây số, và đứng vào lúc Võ vương cho xây dựng phủ chúa tại đây. L. Cadière đã ghi nhận: Ông tu viện trưởng (tên là Favre) đã gọi dinh phủ này là “tiểu cung Tou Douc” (tiểu cung Thợ Đúc).

L. Cadière nói tiếp: *“Ở nơi khác, Poivre gọi phủ Dương Xuân là ‘Phủ Trên’”.*

Từ ghi chép của L. Cadière với trích dẫn các mô tả của J. Koffler và Pierre Poivre, ta thấy phủ Dương Xuân có những đặc điểm sau:

- Nằm trên gò Dương Xuân, đó là một gò hơi xa sông một ít, cung điện chỉ có một cánh nhìn ra mặt nước, xây ở bờ bên kia Sông Hương (tức bờ nam).
- Địa thế có chỗ cao chỗ thấp.
- Nhỏ hơn cung điện ở dinh Phú Xuân.

- Ngoài phủ có một cái ao lớn.
- Chúa ngự ở phủ vào mùa đông.
- Còn gọi là tiểu cung Thợ Đức (tức trong khu vực Phường Đức).

Vậy thì phủ Dương Xuân được mô tả trên nằm tại đâu?

Trước hết, nó phải nằm ở gần nhà thờ Thợ Đức (khoảng cách chừng một cây số). Và phải nằm ở trên đồi để tránh lụt lớn.

Chúng tôi đã đi điền dã khu vực này và nhận thấy một ngọn đồi Dương Xuân đáp ứng các đặc điểm này.

Đó chính là một gò đồi cao đã bị cắt một phần chân về hướng tây bắc để làm bậc cấp đi lên. Trên đỉnh có một mặt bằng lớn chừng vài ba ngàn mét vuông. Tại đây vào cuối đời Tự Đức (khi phủ Dương Xuân điêu tàn đã lâu), dân làng Dương Xuân Hạ đã xây dựng đình làng của mình. Mặt đình hướng về phía tây bắc, nhìn ra khu vực điện Trường Lạc và hiên Duyệt Võ. Vị trí của đình làng Dương Xuân Hạ nay thuộc tổ 19, khu vực 5, phường Thủy Xuân.

Phía trước, ở góc tây nam đồi có một ao rộng sát liền với chân đồi, nay đang bị lấp đất cát để làm mặt bằng xây dựng nhà cửa. Phía bên kia ao tiếp liền với chân gò đồi khác là khu dân cư cũ của làng. Đồi cao này nằm trong dãy gò Dương Xuân.

Đường vào địa điểm này ở phía dưới xóm Trường Lạc, cách khoảng 300m, gần với Cầu Lòn hơn và cách bờ Sông Hương khoảng 900m.

Phía sau của đình Dương Xuân Hạ tiếp tục lên đỉnh gò vuông vức bằng phẳng, tại đây dân làng xây một miếu kiểu cổ lâu. Phía sau nữa sát sườn đồi phía đông là miếu Ngũ Hành của ấp Tây Hưởng làng Dương Xuân Hạ.

Tại sân trước đình, dân làng đã gom lại một số đá granite vuông vức, kích thước khoảng 30 x 30cm, chận quanh gốc cây ngọc lan cổ thụ. Ngoài ra còn có một phiến đá tán lót chân cột, và khoảng 10 phiến đá dày chừng 10cm lót các bậc cấp vào cửa hai ngôi nhà phụ của đình. Phía trước là một bậc cấp cao và rộng dẫn lên đình. Bên tả của bậc cấp lớn còn một hình rồng đắp bằng gạch ngói đã bong tróc lớp vôi vữa, có kiểu gạch nhỏ thời chúa Nguyễn.

Ở đỉnh gò rộng và bằng phẳng còn lưu lại các mảnh gạch ngói vỡ, có hai tảng đá có đục lỗ tròn.

Tất cả những chi tiết ấy cho thấy đình làng đã xây dựng trên phế tích của một công trình kiến trúc quy mô thời chúa Nguyễn, nhưng chỉ chiếm một mặt bằng nhỏ, còn lại vẫn là đỉnh gò hoang hóa đầy lùm bụi.



Bậc cấp lên đình Dương Xuân Hạ.



Tượng rồng chầu viên bậc cấp cổ.



Các tảng đá xếp quanh gốc ngọc lan cổ thụ.



Hai viên đá có đục lỗ Viên đá tán chân cột

Ảnh: Trần Đại Vinh



Bờ thành và viên đá móng.



Viên đá lát bậc cửa.

Chính những đặc điểm trên cho phép nhận định nơi đây có khả năng là **mặt bằng của phủ Dương Xuân ngày xưa.**

Như vậy, có thể nhận thấy rằng: ba công trình phủ bên ngoài chính dinh Phú Xuân mà chúa Nguyễn xây dựng và sử dụng là: Phủ Cam, phủ Dương Xuân, phủ Tập Tượng (nếu kể thêm phủ Ao ở bờ bắc là 4), hiện nay có thể xác định rõ vị trí. Tuy nhiên, cả ba hoặc chỉ còn lại địa danh, hoặc chỉ còn lại dấu vết cũ mà thôi, những kiến trúc cổ đã hư hỏng từ thời Lê Quý Đôn đến Huế (1776).

Trong *Phủ Biên tạp lục*, phần “Nhân tài văn thơ”, ông đã viết rằng: “*Khi Hiếu quốc công xưng vương hiệu, đổi phủ Tập Tượng làm điện Trường Lạc ở bên hữu sông phía thượng lưu thành Phú Xuân. Năm Giáp Tuất (1754), bầy tôi là Trần Thiên Lộc làm bài phú “Vạn thọ vô cương” cùng bài thơ sai vẽ ở tường, viết thành chữ nổi, chữ nào cũng đẹp, lớn hơn hai tấc, nay điện đã hỏng mà chữ ở vách hầy còn*”.⁽³⁾

Cũng trong năm 1776, chúa Trịnh cho đặt tại đô thành Phú Xuân của triều Nguyễn một dinh Trấn phủ Thuận Hóa, sử dụng không hết các lâu đài, cung điện, đài tạ... tại đô thành này, nên không lo gì việc trùng tu sửa chữa các phủ chúa cũ bên ngoài đô thành. Tình hình đó lại càng khiến cho kiến trúc này bị hủy hoại.

Suốt 12 năm cầm quyền của quan tướng nhà Trịnh ở Phú Xuân (từ 1775-1786) lại càng làm cho phủ Dương Xuân và điện Trường Lạc rơi vào điêu tàn.

Đến khi Nguyễn Huệ đánh chiếm Phú Xuân năm 1786, thì các phủ điêu tàn này không phải là mối quan tâm của ông để tái thiết. Cái quan trọng là vua Quang Trung đã dự tính xây cất Phượng Hoàng trung đô ở núi Dũng Quyết, Nghệ An nên nỗ lực dồn sức cho nơi này, mặc dù chỉ là sơ khởi.

Việc tu bổ duy nhất ở Huế là đắp cao thêm thành quách, mở rộng cung điện, như ghi chép của sách *Lê quý dật sử*: “*Nguyễn Huệ thắng trận trở về, bèn... đắp thêm thành quách, mở rộng cung điện*”.⁽⁴⁾

Trong bức thư đề ngày 23 tháng 7 năm 1788 tại Phú Xuân, giáo sĩ La Bartette lại mô tả cụ thể:

“Từ khi tân vương về Phú Xuân, ông đã bận phòng ngự: ông đã cho xây cất một bức tường cao 20 pied chung quanh dinh ông (...) Người ta tin rằng ông làm như vậy vì ông sợ thủy quân (địch). Chính tại thành này, ông đã cất số vàng bạc ông chiếm được ở Bắc Kỳ”.⁽⁵⁾

Qua câu mô tả này, người đọc thấy rõ bức tường thành này là để tôn cao bức thành cũ của đô thành Phú Xuân, chứ không phải là một dinh phủ nào khác.

Trải qua bao nhiêu dâu bể, ngày nay vẫn còn một gò đồi với nếp đình Dương Xuân Hạ để ghi dấu phủ Dương Xuân lộng lẫy một thời.

T Ñ V

CHÚ THÍCH

- (1) BAVH số tháng 7-9/1925, trang 138.
- (2) BAVH số tháng 7-9/1925, trang 139.
- (3) *Lê Quý Đôn toàn tập*, tập 1 - *Phủ Biên tạp lục*, bản dịch Viện Sử học, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1977, tr. 302.
- (4) Bùi Dương Lịch (?), *Lê quý dật sử*, bản dịch Phạm Văn Thắm, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1984.
- (5) Trích từ Đặng Phương Nghi, Tập san *Sử Địa*, số 9.

TÓM TẮT

Phủ Dương Xuân được chúa Nguyễn Phúc Tần xây dựng trên một ngọn đồi của làng Dương Xuân ở bờ nam Sông Hương, đối diện với phủ chính Kim Long, để tránh lũ lụt ở phủ chính vào khoảng năm 1680. Sau vài lần trùng tu, đến đời chúa Nguyễn Phúc Khoát, phủ Dương Xuân trở thành cung điện Mùa Đông của chúa và hoàng thất để tránh lụt vào mùa mưa. Trải qua nhiều phen binh hỏa, phủ Dương Xuân và nhiều công trình khác thời chúa Nguyễn bị hủy hoại và mất hẳn dấu vết. Cho đến nay, vị trí của phủ Dương Xuân vẫn còn là vấn đề tranh cãi.

Qua đối chiếu tư liệu và thực địa, tác giả bài viết cho rằng vị trí của phủ Dương Xuân chính là đình làng Dương Xuân Hạ, nay thuộc phường Thủy Xuân, thành phố Huế. Hiện nay, tại đây vẫn còn dấu vết của một công trình kiến trúc quy mô thời chúa Nguyễn, và quan trọng nhất là, vị trí này có nhiều chi tiết phù hợp với mô tả của các chứng nhân đương thời về phủ Dương Xuân.

ABSTRACT

DƯƠNG XUÂN RESIDENCE UNDER THE NGUYỄN LORDS THROUGH THE COMPARISON OF DOCUMENTS AND FIELD WORK

Dương Xuân Residence was built by Lord Nguyễn Phúc Lan on a hill of Dương Xuân Village on the southern bank of the Perfume River, opposite the main residence of Kim Long, after Lord Nguyễn Phúc Lan moved from Phước Yên to Kim Long in 1637. After several restorations, under the reign of Lord Nguyễn Phúc Khoát, Dương Xuân Residence became the Winter Palace for the Lord and his royal family to avoid flooding during the rainy season. Due to wars, Dương Xuân Residence as well as many structural works under the Nguyễn Lords was destroyed, leaving no traces. So far, the location of Dương Xuân Residence has still been a matter of controversy.

Based on the comparison of documents and field work, the author suggests that the location of Dương Xuân Residence is in the communal house of Dương Xuân Hạ village, now Thủy Xuân Ward, Huế City. Currently, there are remaining traces of a large-scale structural work built under the reign of Nguyễn Lords at this location, and the most important is that some details of this site are consistent with the description of the contemporary witnesses.